

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀNG HÓA  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 16/3/2021  
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về việc  
nuôi con.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Thế Huân

Bà Trịnh Thị Loan

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện  
Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

*Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:* Ông  
Cao Văn Sơn, KSV.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ  
thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý: 16/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm  
2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử  
số 39/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/02/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn 4, xã Hoàng H, h. Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn 4, xã Hoàng Gi, h. Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn anh Nguyễn Hữu M, bị đơn chị Nguyễn Thị L vắng  
mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 07/01/2021, bản tự khai ngày 14/01/2021 và tại phiên tòa,  
nguyên đơn anh Nguyễn Hữu M trình bày:*

Tôi( M) và chị Nguyễn Thị L kết hôn là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND  
xã Hoàng H, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa năm 2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng  
chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do cô Loan có quan hệ  
phức tạp với người đàn ông khác, vợ chồng đã cãi nhau nhiều lần. Vợ chồng chúng tôi đã

sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Tôi và cô L có ba con chung cháu Nguyễn Hữu Quân, sinh ngày 03/11/2011; Nguyễn Hữu Chí Bảo, sinh ngày 22/5/2015, Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh ngày 22/12/2016. Hiện nay cả ba cháu đang ở với tôi. Nay ly hôn tôi có nguyện vọng xin được trực tiếp ba con và không yêu cầu cô Loan cấp dưỡng.

Về tài sản: Anh M không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại bản ghi lời khai ngày 15/01/2021 của bà Đỗ Thị Tuyết (mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị L) thể hiện như sau:

Vợ chồng chị L, anh M kết hôn năm 2011 được UBND xã Hoàng Hợp cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vợ chồng sống với nhau được 6,7 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể thì tôi không biết. Đến khoảng tháng 10/2018 thì chị L bỏ về nhà tôi sinh sống khi về thì L có bông theo cháu thứ 3. Tuy nhiên vì điều kiện gia đình tôi neo người, khó khăn nên phải mang cháu Huyền về ở với bố cùng ông bà nội, từ đó L cứ hàng tháng mang sữa và tiền về cấp dưỡng cho con nhưng gia đình bên nội thường ngăn cấm.

Việc anh M làm đơn xin ly hôn chị L gia đình tôi cũng đã biết. Tuy nhiên do công việc cháu L không thể xin nghỉ để có mặt làm việc tại Tòa án được. Tôi thay mặt con gái tôi xin nhận thay mọi văn bản tổng đạt của Tòa án cho cháu L và cam đoan sẽ có trách nhiệm giao lại ngay cho cháu L.

Về con: Anh Nguyễn Hữu M và chị Nguyễn Thị L có ba con chung là cháu Nguyễn Hữu Quân, sinh ngày 03/11/2011; Nguyễn Hữu Chí Bảo, sinh ngày 22/5/2015; Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh ngày 22/12/2016. Hiện nay cả ba cháu đang ở với anh M. Nay gia đình chúng tôi neo người, chị L còn nhiều khó khăn nên việc nuôi các cháu xin nhờ anh M và ông bà nội nuôi.

Về tài sản: Theo tôi được biết anh M, chị L không có tài sản gì.

Tại bản khai của cháu Nguyễn Hữu Quân: Cháu không mong muốn bố mẹ ly hôn, nếu bố mẹ bắt buộc ly hôn cháu có nguyện vọng ở với bố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về quá trình tố tụng và đề xuất hướng giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, mở phiên họp kiểm tra tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa. Người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định BLTTDS.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Anh M và chị L kết hôn năm 2011. Vợ chồng sống với nhau được một

thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm hai bên sống không phù hợp, vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay anh M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với chị L.

Đại diện VKS nhận thấy tình cảm vợ chồng trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng đã có một thời gian dài ly thân, ai lo cuộc sống người đó không quan tâm gì đến nhau. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Hữu M đối với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu M và chị Nguyễn Thị L có ba con chung là cháu Nguyễn Hữu Quân, sinh ngày 03/11/2011; Nguyễn Hữu Chí Bảo, sinh ngày 22/5/2015; Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh ngày 22/12/2016.

Nay ly hôn anh M có nguyện vọng được nuôi 03 cháu. VKS nhận thấy hiện nay chị L đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về nhà trong khi anh M nuôi các cháu từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay, đảm bảo cho các cháu ăn học và phát triển tốt, hiện nay anh M làm Công ty xây dựng mức thu nhập mỗi tháng là 15.000.000đ. Đề nghị HĐXX giao cháu 03 cháu Quân, Bảo, Huyền cho anh M tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về pháp luật.

Về cấp dưỡng: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Về tài sản: Anh M, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo mở phiên họp, Quyết định đưa vụ án xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho chị L nhưng chị không có mặt. Tòa án đã tổng đạt được trực tiếp các văn bản tố tụng của Tòa án cho bà Đỗ Thị Tuyết ( mẹ đẻ) chị L, bà cam kết nhận văn bản của Tòa án và giao lại ngay các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị L.

Tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Hữu M không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Hữu M làm đơn đề nghị ly hôn đến Tòa án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng cho chị Nguyễn Thị L, chị L có biết việc anh M xin ly hôn và chị L. Tại phiên tòa ngày 02/3/2021, do chị L vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nay căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227

của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị L là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu M và chị Nguyễn Thị L kết hôn với nhau năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, do Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hợp, huyện Hoàng Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng anh chị sống với nhau chỉ hòa thuận một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa giải nổi, mặc dù đã được gia đình hòa giải nhưng không thành, vợ chồng sống ly thân không quan tâm gì đến nhau thể hiện tình cảm anh chị thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần áp dụng Điều 51,56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Hữu Mạnh đối với chị Nguyễn Thị L là phù hợp với tình trạng hôn nhân hiện nay của anh chị.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Hữu M và chị Nguyễn Thị L có ba con chung là cháu Nguyễn Hữu Quân, sinh ngày 03/11/2011; Nguyễn Hữu Chí Bảo, sinh ngày 22/5/2015; Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh ngày 22/12/2016. Hiện nay cả ba cháu đang ở với anh M.

Xét yêu cầu nuôi con của anh Nguyễn Hữu M: Anh M có nguyện vọng được nuôi cháu Nguyễn Hữu Quân, Nguyễn Hữu Chí Bảo, Nguyễn Thị Thu Huyền.

Xét thấy từ khi chị L về nhà ngoại sống cho đến nay, cả ba cháu đều ở với anh M, anh đảm bảo cho các cháu ăn học và phát triển bình thường, hiện nay anh đang làm công nhân mức thu nhập của anh một tháng 15.000.000đ( Mười lăm triệu đồng). Do đó, không nên xáo trộn cuộc sống của các cháu nên HĐXX chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh M là giao các cháu Nguyễn Hữu Quân, Nguyễn Hữu Chí Bảo, Nguyễn Thị Thu Huyền cho anh Mạnh tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51,56,57,58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 271, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. *Về hôn nhân*: Anh Nguyễn Hữu M được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

2. *Về con chung*: Công nhận anh Nguyễn Hữu M và chị Nguyễn Thị L có 03 con chung Nguyễn Hữu Quân, sinh ngày 03/11/2011; Nguyễn Hữu Chí Bảo, sinh ngày 22/5/2015; Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh ngày 22/12/2016.

Giao cháu Quân, Huyền, Bảo cho anh M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về pháp luật. Chị L có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh M không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. *Về án phí*: Anh M phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm anh đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: AA/2019/0010239 ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Mạnh đã nộp đủ tiền án phí.

4. *Về quyền kháng cáo*: Anh Nguyễn Hữu M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hoằng H;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Thị Phương**